

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN LIÊN TỊCH

Số: 578 /VBLT-NHCS-HPN-HND-HCCB-ĐTN
Về việc thực hiện ủy thác cho vay đối với hộ nghèo
và các đối tượng chính sách khác

Giữa: Ngân hàng Chính sách xã hội và Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Phú Thọ.

Thực hiện Điều 5 Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác và Văn bản thỏa thuận số 5656/VBTT-NHCS-HPN-HND-HCCB-ĐTN ngày 18/6/2025 giữa Ngân hàng Chính sách xã hội với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh về việc thực hiện ủy thác cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Hôm nay, ngày 07 tháng 7 năm 2025, tại Hội sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) tỉnh Phú Thọ, chúng tôi gồm:

1. CHI NHÁNH NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI TỈNH PHÚ THỌ

- Người đại diện: Ông Nguyễn Minh Hưng
- Chức vụ: Q.Giám đốc.
- Địa chỉ: Số 76, đường Quang Trung, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
- Điện thoại: 02103.856509.

2. TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI TỈNH PHÚ THỌ

a) HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ

- Người đại diện: Bà Nguyễn Hồng Nhung
- Chức vụ: Phó chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Chủ tịch Hội.
- Địa chỉ: Đường Mai An Tiêm, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
- Điện thoại: 02103.846539.

b) HỘI NÔNG DÂN

- Người đại diện: Ông Hoàng Xuân Giao
- Chức vụ: Phó chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Chủ tịch Hội.
- Địa chỉ: Phố Tân Việt, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
- Điện thoại: 02103.846658.

1) NỘI DUNG CHIẾN BINH

- Người đại diện: Ông Trần Anh Du
- Chức vụ: Phó chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Chủ tịch Hội.
- Địa chỉ: Phố Tân Việt, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
- Điện thoại: 02103.847644.

d) ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH

- Người đại diện: Ông Bùi Đức Giang
- Chức vụ: Phó chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Bí thư tỉnh Đoàn.
- Địa chỉ: Đường Mai An Tiêm, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
- Điện thoại: 02103.846537.

Cùng thống nhất ký kết Văn bản liên tịch về tổ chức, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện hoạt động ủy thác cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác với các nội dung như sau:

I. NỘI DUNG ỦY THÁC CHO TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI TỈNH

Chi nhánh NHCSXH tỉnh Phú Thọ ủy thác cho 04 tổ chức chính trị - xã hội (CT-XH) có tên nêu trên thực hiện một số nội dung công việc trong quy trình cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, cụ thể như sau:

1. Công tác chỉ đạo, tuyên truyền, vận động

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và Chính phủ về tín dụng chính sách xã hội đến các tầng lớp nhân dân, nhất là người nghèo và các đối tượng chính sách khác; các chương trình tín dụng và quy trình, hồ sơ, thủ tục vay vốn tại NHCSXH; quy định về hoạt động của Tổ Tiết kiệm và vay vốn (TK&VV).

- Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức CT-XH cấp xã thực hiện tốt các nội dung ủy thác quy định tại Mục II Văn bản liên tịch này.

2. Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động ủy thác của cấp dưới

Hàng năm, tổ chức CT-XH tỉnh xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động ủy thác của tổ chức CT-XH cấp dưới. Thông báo kết quả kiểm tra, giám sát cho NHCSXH tỉnh để theo dõi và phối hợp khi cần thiết.

Công tác kiểm tra, giám sát hàng năm phải đảm bảo tổ chức kiểm tra tối thiểu 15% tổ chức CT-XH cấp xã; tại mỗi tổ chức CT-XH cấp xã được kiểm tra, thực hiện kiểm tra tối thiểu 01 Tổ TK&VV và 05 khách hàng.

3. Công tác đào tạo, tập huấn

Hàng năm, tổ chức hoặc phối hợp với NHCSXH tỉnh đào tạo, tập huấn cho 100% cán bộ theo dõi hoạt động ủy thác của tổ chức CT-XH tỉnh về nghiệp vụ ủy thác với NHCSXH; về cơ chế, chính sách và văn bản mới liên quan đến hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

4. Các hoạt động phối hợp thực hiện cùng NHCSXH

a) Tham mưu cấp ủy, chính quyền xây dựng kế hoạch tín dụng hàng năm, bố trí bổ sung nguồn vốn từ ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH và

triển khai hiệu quả tín dụng chính sách xã hội; chủ động báo cáo kết quả thực hiện hoạt động ủy thác, khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị.

b) Triển khai ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong quy trình cho vay, sản phẩm dịch vụ của NHCSXH cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, nhất là tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

c) Thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền về việc triển khai các chương trình tín dụng chính sách xã hội, hoạt động ủy thác, hoạt động giao dịch xã, hoạt động Tổ TK&VV và các điển hình tiên tiến trên các báo, trang điện tử của NHCSXH, tổ chức CT-XH

d) Thực hiện đánh giá chất lượng hoạt động ủy thác của tổ chức CT-XH các cấp; nghiên cứu, đề xuất và chỉ đạo tổ chức CT-XH cấp xã thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng, hoạt động ủy thác, hoạt động Tổ TK&VV; tập trung củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng tại các đơn vị, địa bàn có chất lượng hoạt động yếu hoặc tiềm ẩn nợ xấu phát sinh.

II. NỘI DUNG ỦY THÁC CHO TỔ CHỨC CT-XH CẤP XÃ

1. Công tác tuyên truyền, vận động

a) Thực hiện tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và Chính phủ về tín dụng chính sách xã hội đến các tầng lớp nhân dân, nhất là người nghèo và các đối tượng chính sách khác; các chương trình tín dụng và quy trình, hồ sơ, thủ tục vay vốn tại NHCSXH; quy định về hoạt động của Tổ Tiết kiệm và vay vốn.

b) Vận động thành lập Tổ TK&VV và hướng dẫn hoạt động theo quy định của NHCSXH.

c) Đôn đốc Ban quản lý Tổ TK&VV tham gia đầy đủ các phiên giao dịch, giao ban với NHCSXH hàng tháng; hướng dẫn tổ viên Tổ TK&VV thực hiện giao dịch với NHCSXH.

d) Vận động tổ viên chấp hành Quy ước hoạt động của Tổ TK&VV; thực hành tiết kiệm; giúp đỡ nhau, cùng chia sẻ kinh nghiệm trong việc sử dụng vốn vay đúng mục đích, có hiệu quả; thực hiện trả nợ gốc, trả lãi tiền vay đúng kỳ hạn đã cam kết với NHCSXH; sử dụng ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong quy trình cho vay, sản phẩm dịch vụ và tham gia các hoạt động khác của NHCSXH.

2. Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổ TK&VV, Ban Quản lý Tổ và tổ viên Tổ TK&VV

a) Giám sát toàn diện các hoạt động của Tổ TK&VV theo đúng quy định của NHCSXH về tổ chức và hoạt động của Tổ TK&VV. Trực tiếp tham gia các cuộc họp Tổ TK&VV để giám sát, chỉ đạo các nội dung sau:

- Hợp thành lập Tổ TK&VV, xây dựng Quy ước hoạt động của Tổ TK&VV và bầu mới Ban quản lý Tổ TK&VV;
- Hợp thay đổi Ban quản lý Tổ TK&VV;
- Hợp kết nạp tổ viên, bình xét cho vay.

b) Giám sát và đôn đốc Ban quản lý Tổ TK&VV thực hiện đúng Quy ước hoạt động của Tổ và các nhiệm vụ được ủy nhiệm theo Hợp đồng đã ký với NHCSXH.

c) Nhận và thông báo kết quả phê duyệt Danh sách khách hàng được vay vốn cho Tổ trưởng Tổ TK&VV để thông báo đến từng khách hàng.

d) Giám sát, chứng kiến việc giải ngân, thu nợ gốc, thu lãi và các hoạt động giao dịch của NHCSXH tại các điểm giao dịch; giám sát, bảo quản các nội dung công khai của NHCSXH tại các điểm giao dịch; tham gia, giám sát các hoạt động của NHCSXH khi làm việc với khách hàng, Tổ TK&VV.

đ) Hằng năm, xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động Tổ TK&VV, kiểm tra việc sử dụng vốn vay và chấp hành nghĩa vụ trả nợ của các tổ viên. Thông báo kết quả kiểm tra, giám sát cho NHCSXH nơi cho vay để theo dõi, phối hợp khi cần thiết. Công tác kiểm tra, giám sát hằng năm phải đảm bảo như sau:

- Kiểm tra việc sử dụng vốn vay của 100% các khoản vay mới (giải ngân kỳ đầu tiên) trong vòng 30 ngày kể từ ngày ngân hàng giải ngân cho khách hàng.

- Kiểm tra việc sử dụng vốn vay của 100% các khoản vay không hoạt động từ 3 tháng trở lên theo thông báo của NHCSXH.

- Kiểm tra hoạt động của 100% Tổ TK&VV; tại mỗi Tổ TK&VV, thực hiện kiểm tra sử dụng vốn vay của tối thiểu 75% khoản vay đang còn dư nợ được giải ngân từ các năm trước đối với đơn vị cấp xã thuộc vùng có điều kiện khó khăn, tối thiểu 90% khoản vay đang còn dư nợ được giải ngân từ các năm trước đối với đơn vị cấp xã không thuộc vùng có điều kiện khó khăn.

e) Đôn đốc Ban quản lý Tổ TK&VV, khách hàng khắc phục tồn tại, sai sót theo thông báo/kết luận/biên bản kiểm tra/ kiến nghị của cấp có thẩm quyền.

g) Phối hợp với Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố thông báo kịp thời cho UBND cấp xã và NHCSXH nơi cho vay về các trường hợp khách hàng gặp rủi ro do nguyên nhân khách quan (thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, chết, mất tích,...), rủi ro do nguyên nhân chủ quan (sử dụng vốn vay sai mục đích, chiếm dụng vốn,...), khách hàng đi khỏi nơi cư trú để có biện pháp xử lý thích hợp.

3. Công tác tập huấn

Hằng năm, phối hợp với NHCSXH nơi cho vay tổ chức tập huấn cho Chủ tịch/ Bí thư, Phó Chủ tịch/ Phó Bí thư, ủy viên Ban Thường vụ của tổ chức CT-XH cấp xã, 100% Ban quản lý Tổ TK&VV về nghiệp vụ ủy thác, ủy nhiệm, cơ chế, chính sách và văn bản mới liên quan đến hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

4. Các hoạt động phối hợp thực hiện cùng NHCSXH

a) Tham mưu UBND cấp xã xây dựng kế hoạch tín dụng hằng năm và triển khai hiệu quả tín dụng chính sách xã hội; tổ chức giao dịch tại các điểm giao dịch; báo cáo kết quả hoạt động ủy thác, khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị.

b) Phối hợp với Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố triển khai thực hiện và giám sát hoạt động tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn.

c) Tham gia xử lý các trường hợp khách hàng có nợ quá hạn, có khả năng trả nợ nhưng cố tình không trả, khách hàng đi khỏi nơi cư trú; phối hợp kiểm tra và hướng dẫn khách hàng đủ điều kiện xử lý nợ lập hồ sơ đề nghị xử lý nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan; tham gia Tổ đơn đốc thu hồi nợ khó đòi cấp xã, Tổ hỗ trợ rà soát, xử lý nợ cấp xã (nếu có); tham gia đối chiếu, phân loại nợ định kỳ theo quy định của cấp có thẩm quyền hoặc đối chiếu đột xuất.

d) Thực hiện đánh giá chất lượng hoạt động của Tổ TK&VV và hoạt động ủy thác của tổ chức CT-XH cấp xã; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng, hoạt động ủy thác, hoạt động Tổ TK&VV.

III. PHÍ ỦY THÁC TRẢ CHO TỔ CHỨC CT-XH

1. Nguyên tắc trả phí ủy thác

NHCSXH trả phí ủy thác cho tổ chức CT-XH trên cơ sở quy định của cấp có thẩm quyền từng thời kỳ và gắn với kết quả thực hiện công việc ủy thác, chất lượng tín dụng.

2. Mức phí ủy thác

Mức phí ủy thác được thực hiện theo thỏa thuận giữa NHCSXH và các tổ chức CT-XH Trung ương trong từng thời kỳ, xác định trên cơ sở dư nợ có thu được lãi, phân biệt giữa đơn vị cấp xã thuộc vùng có điều kiện khó khăn và không thuộc vùng có điều kiện khó khăn.

Kể từ ngày 01/07/2025, mức phí ủy thác tại đơn vị cấp xã thuộc vùng có điều kiện khó khăn là 0,029%/tháng, đơn vị cấp xã không thuộc vùng có điều kiện khó khăn là 0,024%/tháng tính trên dư nợ có thu được lãi.

3. Tỷ lệ phí ủy thác được hưởng theo chất lượng dư nợ tín dụng nhận ủy thác của tổ chức CT-XH cấp xã, cụ thể:

- Tỷ lệ nợ quá hạn dưới 1% thì tổ chức CT-XH được hưởng 100% mức phí ủy thác.

- Tỷ lệ nợ quá hạn từ 1% đến dưới 2% thì tổ chức CT-XH được hưởng 75% mức phí ủy thác.

- Tỷ lệ nợ quá hạn từ 2% đến dưới 3% thì tổ chức CT-XH được hưởng 50% mức phí ủy thác.

- Tỷ lệ nợ quá hạn từ 3% đến dưới 4% thì tổ chức CT-XH được hưởng 25% mức phí ủy thác.

- Tỷ lệ nợ quá hạn từ 4% trở lên thì tổ chức CT-XH không được hưởng phí ủy thác.

Các tổ chức CT-XH tỉnh cam kết chỉ đạo tổ chức CT-XH cấp xã phấn đấu duy trì ổn định và tiếp tục nâng cao chất lượng tín dụng theo các chỉ tiêu điều hành chất lượng tín dụng của NHCSXH từng thời kỳ.

4. Phương pháp tính và thanh toán phí ủy thác

Tiền phí ủy thác được NHCSXH chi trả hằng tháng cho tổ chức CT-XH tỉnh theo kết quả thu lãi thực tế của các tổ viên thuộc các Tổ TK&VV và tỷ lệ phí ủy thác theo chất lượng dư nợ do tổ chức CT-XH cấp xã quản lý.

Tiền phí ủy thác tổ chức CT-XH tỉnh được hưởng tính theo công thức sau:

$$\text{Tiền phí ủy thác} = \frac{\text{Mức phí ủy thác}}{\text{Lãi suất cho vay}} \times \text{Số tiền lãi thực thu} \times \frac{\text{Tỷ lệ phí ủy thác được hưởng theo chất lượng dư nợ}}{\text{Tỷ lệ phân bổ phí ủy thác cho tổ chức CT-XH tỉnh}}$$

Trong đó:

- Mức phí ủy thác theo quy định tại khoản 2 Mục này.
- Lãi suất cho vay theo thông báo của NHCSXH từng thời kỳ và từng chương trình tín dụng.
- Số tiền lãi thực thu là số tiền lãi NHCSXH nhận được trong tháng tương ứng với từng mức lãi suất cho vay.
- Tỷ lệ phí ủy thác được hưởng theo chất lượng dư nợ nêu tại khoản 3 Mục này.
- Tỷ lệ phân bổ phí ủy thác cho tổ chức CT-XH tỉnh được thực hiện theo thỏa thuận giữa NHCSXH và các tổ chức CT-XH Trung ương trong từng thời kỳ, hiện nay là 6%/tổng số phí của hệ thống tổ chức CT-XH nhận ủy thác được hưởng.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC CT-XH TỈNH

1. Tổ chức thực hiện tốt các nội dung ủy thác quy định tại Mục I Văn bản liên tịch này; chỉ đạo tổ chức CT-XH cấp xã thực hiện tốt các nội dung ủy thác quy định tại Mục II Văn bản liên tịch này.

2. Phân công cán bộ theo dõi hoạt động ủy thác đảm bảo tính ổn định, liên tục; gửi văn bản phân công, văn bản thay đổi cho NHCSXH để phối hợp tập huấn và giám sát việc thực hiện; hướng dẫn tổ chức CT-XH cấp xã trong việc phân công uỷ viên Ban Thường vụ tổ chức CT-XH cấp xã tham gia thực hiện các nội dung ủy thác.

3. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát tổ chức CT-XH cấp xã trong việc quản lý, sử dụng nguồn phí ủy thác theo đúng quy định pháp luật.

4. Thực hiện đầy đủ, chất lượng công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc của tổ chức CT-XH nhận ủy thác cấp trên đối với tổ chức CT-XH cấp dưới; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong quy trình kiểm tra, giám sát và theo dõi hoạt động nhận ủy thác với NHCSXH.

5. Tham gia giao ban định kỳ với NHCSXH theo quy định để nắm bắt kết quả thực hiện hoạt động ủy thác, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh tại cơ sở.

6. Phối hợp với chính quyền, các cơ quan, đơn vị có liên quan lồng ghép hiệu quả tín dụng chính sách xã hội với các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, hoạt động chuyển giao khoa học và công nghệ, chương trình khuyến nông, lâm, ngư, diêm nghiệp, đào tạo nghề, tiêu thụ sản phẩm, xây dựng và nhân rộng mô hình sản xuất kinh doanh điển hình,... để giúp người vay sử dụng vốn hiệu quả, tạo việc làm, tăng thu nhập, góp phần thực hiện thành công các Chương trình mục tiêu quốc gia, đảm bảo an sinh xã hội.

7. Thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội; chủ động nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ

sung chính sách tín dụng phù hợp với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trong từng thời kỳ.

8. Định kỳ hằng năm, tổ chức tổng kết đánh giá kết quả hoạt động ủy thác, những vướng mắc tồn tại và giải pháp khắc phục; gắn kết quả thực hiện chỉ tiêu chất lượng hoạt động ủy thác là một tiêu chí thi đua, khen thưởng hằng năm trong hoạt động của tổ chức CT-XH các cấp.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA CHI NHÁNH NHCSXH TỈNH

1. Cung ứng vốn trong phạm vi kế hoạch được duyệt hằng năm và phối hợp với tổ chức CT-XH các cấp thực hiện cho vay đúng đối tượng.

2. Cung cấp thông tin, báo cáo các nội dung liên quan tới hoạt động tín dụng chính sách xã hội cho các tổ chức CT-XH tỉnh, tạo điều kiện thực hiện tốt nội dung ủy thác quy định tại Mục I Văn bản liên tịch này.

3. Định kỳ, tổ chức giao ban với các tổ chức CT-XH tỉnh để nắm bắt kết quả thực hiện hoạt động ủy thác, kịp thời phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh tại cơ sở.

4. Thông báo kịp thời cho các tổ chức CT-XH tỉnh khi Đảng, Nhà nước và Chính phủ có thay đổi, bổ sung về chủ trương, chính sách tín dụng đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

5. Thanh toán đầy đủ và đúng kỳ hạn phí ủy thác cho các tổ chức CT-XH tỉnh theo Văn bản liên tịch này.

6. Hằng năm, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra kiểm soát nội bộ, trong đó có kiểm tra hoạt động ủy thác. Thông báo kết quả kiểm tra và vấn đề phát sinh liên quan đến hoạt động ủy thác cho các tổ chức CT-XH tỉnh để phối hợp giải quyết.

VI. TRÁCH NHIỆM CHUNG CỦA CÁC BÊN

1. Phối hợp triển khai tín dụng chính sách xã hội hiệu quả đến đối tượng thụ hưởng chính sách thông qua Tổ TK&VV và điểm giao dịch.

2. Phối hợp kiểm tra hoạt động ủy thác của tổ chức CT-XH cấp xã và hoạt động của Tổ TK&VV nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động ủy thác, hoạt động ủy nhiệm.

3. Phối hợp tổ chức đào tạo, tập huấn tối thiểu 01 lần/năm cho cán bộ theo dõi hoạt động ủy thác của tổ chức CT-XH tỉnh.

4. Phối hợp tổ chức giao ban định kỳ 03 tháng/lần.

5. Phối hợp thực hiện đánh giá chất lượng hoạt động của Tổ TK&VV, hoạt động ủy thác để xếp loại Tổ, tổ chức CT-XH nhận ủy thác theo quy định làm cơ sở đào tạo, tập huấn, xếp loại thi đua hằng năm.

6. Phối hợp thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng, hoạt động ủy thác, hoạt động Tổ TK&VV, tập trung tại các đơn vị, địa bàn có chất lượng hoạt động yếu hoặc tiềm ẩn nợ xấu phát sinh.

7. Phối hợp triển khai ứng dụng Quản lý tín dụng chính sách để quản lý, theo dõi hoạt động ủy thác.

8. Đơn vị cấp xã thuộc vùng có điều kiện khó khăn được xác định theo Danh sách đơn vị cấp xã thuộc vùng có điều kiện khó khăn do NHCSXH và các

tổ chức CT-XH Trung ương thống nhất trong từng thời kỳ, là căn cứ để chi trả phí ủy thác cho tổ chức CT-XH và đánh giá công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức CT-XH cấp xã trên địa bàn.

Hiện nay, căn cứ Văn bản thỏa thuận số 5656/VBTT ngày 18/6/2025, Danh sách đơn vị cấp xã thuộc vùng có điều kiện khó khăn tại tỉnh Phú Thọ theo Phụ lục đính kèm Văn bản liên tịch này.

9. Các bên có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của mình tổ chức thực hiện nội dung Văn bản liên tịch này.

Văn bản liên tịch này có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025, thay thế Văn bản liên tịch đã ký theo Văn bản thỏa thuận số 11789/VBTT-NHCS-HPN-HND-HCCB-ĐTN ngày 28/12/2021 giữa Chi nhánh NHCSXH tỉnh với các tổ chức CT-XH các tỉnh Phú Thọ (cũ), Hòa Bình (cũ) và Vĩnh Phúc (cũ).

Văn bản này được lập thành 10 bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi đơn vị giữ 02 bản./.

**ĐẠI DIỆN
HỘI NÔNG DÂN
TỈNH PHÚ THỌ
CHỦ TỊCH**

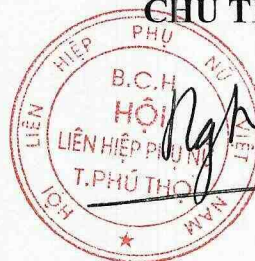


CHỦ TỊCH

Hoàng Xuân Giao

Hoàng Xuân Giao

**ĐẠI DIỆN
HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ
TỈNH PHÚ THỌ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Nhung

**ĐẠI DIỆN
ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
TỈNH PHÚ THỌ
BÍ THƯ**



Bùi Đức Giang

**ĐẠI DIỆN
HỘI CỰU CHIẾN BINH
TỈNH PHÚ THỌ
CHỦ TỊCH**



Trần Anh Du

**ĐẠI DIỆN
NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI
CHI NHÁNH TỈNH PHÚ THỌ
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Minh Hưng

PHỤ LỤC
DANH SÁCH ĐƠN VỊ CẤP XÃ
THUỘC VÙNG CÓ ĐIỀU KIỆN KHÓ KHĂN TẠI TỈNH PHÚ THỌ
(Ban hành kèm theo Văn bản liên tịch số 518 /VBLT ngày 07/7/2025)

Đơn vị cấp xã được chia tách, sáp nhập từ đơn vị cấp xã có tên trong Danh sách này tiếp tục được áp dụng việc chi trả phí ủy thác, hoa hồng và công tác kiểm tra, giám sát theo đơn vị cấp xã thuộc vùng có điều kiện khó khăn.

TT	Xã/phường	TT	Xã/phường
1	Xã Cự Đồng	26	Xã Quy Đức
2	Xã Văn Miếu	27	Xã Mường Động
3	Xã Khả Cửu	28	Xã Nật Sơn
4	Xã Hương Cẩn	29	Xã Hợp Kim
5	Xã Yên Sơn	30	Xã Dũng Tiến
6	Xã Yên Lập	31	Xã Kim Bôi
7	Xã Thượng Long	32	Xã Ngọc Sơn
8	Xã Sơn Lương	33	Xã Quyết Thắng
9	Xã Xuân Viên	34	Xã Thượng Cốc
10	Xã Minh Hoà	35	Xã Lạc Sơn
11	Xã Trung Sơn	36	Xã Yên Phú
12	Xã Tân Sơn	37	Xã Mường Vang
13	Xã Minh Đài	38	Xã Nhân Nghĩa
14	Xã Long Cốc	39	Xã Pà Cò
15	Xã Lai Đồng	40	Xã Bao La
16	Xã Xuân Đài	41	Xã Mai Châu
17	Xã Thu Cúc	42	Xã Tân Mai
18	Phường Kỳ Sơn	43	Xã Tân Lạc
19	Xã Cao Phong	44	Xã Mường Bi
20	Xã Mường Thành	45	Xã Mường Hoa
21	Xã Thung Nai	46	Xã Toàn Thắng
22	Xã Tiên Phong	47	Xã Vân Sơn
23	Xã Cao Sơn	48	Xã Yên Trị
24	Xã Tân Pheo	49	Xã Lạc Lương
25	Xã Đức Nhân	50	Xã Đại Đồng